

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 05-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu

Bà Tạ Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh năm 1975 tại Hải Phòng. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 3-2, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Nơi ở: Thôn GP, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn K, sinh năm 1937, con bà Phạm Thị B (Đã chết). Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 và 03 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2012. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 08/2006/HSST ngày 19-01-2006 Tòa án nhân dân Quận LC, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích). Bị tạm giữ từ ngày 15-7-2017 đến ngày 20-7-2017 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Tô Văn C, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn BH, xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Ông Đào Bảo A, sinh năm 1983. Địa chỉ:ĐV, phường VĐ, quận KA, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13 tháng 7 năm 2017 anh Đào Bảo A, sinh năm 1983 ở ĐV, phường VĐ, quận KA, thành phố Hải Phòng đến nhà Phạm Văn Đ, sinh năm 1975 ở thôn GP, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng chơi và ở lại. Đến khoảng 11 giờ ngày 14 tháng 7 năm 2017 Đ nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng cho bản thân nên đã đón xe khách đi từ khu phố 3-2 thị trấn VB, huyện VB đến khu vực đường tàu TNH, quận LC, thành phố Hải Phòng mua ma túy của một người nam giới không quen biết 250.000đ được một túi nilon trong suốt, bên trong có ma túy đá. Sau đó, Đ cất số ma túy này vào trong ví da để ở túi quần sau bên phải rồi về nhà. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày Đ về nhà mình ở thôn GP, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, lúc này B Vẫn ở đây. Đến 00 giờ ngày 15 tháng 7 năm 2017, Tô Văn C sinh năm 1987 ở thôn BH, xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng đến nhà Đ. Khi đi C có mang theo 03 túi ma túy đá mà trước đó C đã mua với giá 250.000đ của một người nam giới không quen biết ở ngã TM, huyện QP, tỉnh Thái Bình với mục đích sử dụng cho bản thân C. Đến nơi, C rủ Đ đi câu nhưng Đ và anh B A bận sửa bếp điện không đi, do đó C ở lại nhà Đ. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15 tháng 7 năm 2017 Công an huyện V B kiểm tra lập biên bản bắt quả tang thu giữ tại túi quần sau bên phải mà Đ đang mặc 01 ví da bên trong có chứa 01 túi nilon trong suốt chứa chất tinh thể màu trắng. Kiểm tra thu giữ tại túi quần trước bên phải mà C đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu VIRGINIA GOLD màu nâu vàng bên trong có 03 túi nilon trong suốt đều chứa chất tinh thể màu trắng, đồng thời dẫn giải Đ và C về Công an huyện V B để điều tra xác minh làm rõ. Ngày 15-7-2017 Cơ quan C sát điều tra Công an huyện V B đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Đ tại thôn GP, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng và khu phố 3-2, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng, khám xét nơi ở của Tô Văn C tại thôn BH, xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng nhưng không thu giữ được gì.

Tại Bản kết luận giám định số 895/PC54 (MT) ngày 18-7-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: Mẫu tinh thể: Mẫu 1, tang vật thu trên người Phạm Văn Đ có trọng lượng 1,8598gam là Methamphetamine. Mẫu tinh thể: Mẫu 2, tang vật thu trên người Tô Văn C có trọng lượng 0,3790gam là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 20-7- 2017 Cơ quan C sát điều tra Công an huyện V B đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Hành vi của Tô Văn C do không đủ lượng ma túy để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 19-7-2017 Cơ quan C sát điều tra Công an huyện V B đã ra Quyết định xử phạt hành chính phạt tiền đối với Tô Văn C.

Bản Cáo trạng số 04/CT- VKS ngày 29 tháng 12 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện V B đã truy tố Phạm Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Phạm Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15 -7-2017 Phạm Văn Đ đã cất giấu trái phép trong người 1,8598 gam Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang tại thôn GP, xã TH, huyện VB thành phố Hải Phòng.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Phạm Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 7 BLHS năm 2015 tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt Đ mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và vỏ bao bì do cơ quan giám định hoàn lại, 01 vỏ bao thuốc lá VIRGINIA GOLD, 01 ví da đã cũ do không còn giá trị sử dụng. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Đ đã khai nhận: Vào 01 giờ 30 phút ngày 15 tháng 7 năm 2017 Phạm Văn Đ đã cất giấu trái phép trong túi quần sau bên phải 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng có trọng lượng là 1,8598 gam là Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại thôn GP, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo xảy ra vào ngày 15 tháng 7 năm 2017 trước khi BLHS 2015 có hiệu lực pháp luật. Tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 có mức hình phạt nặng hơn tội quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Điều 7 BLHS năm 2015 thì áp dụng BLHS năm 2015 để xét xử đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra trước 00 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018. Do đó, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phạm Văn Đ đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Hành vi phạm tội của Phạm Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn Đ có 01 tiền án, tại Bản án số 08/2006/HSST ngày 19-01-2006 Tòa án nhân dân

quận LC, thành phố Hải Phòng xử phạt Đ 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiền án này đã được xóa án tích. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo song xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 bị cáo có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu của Đ và C qua giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại cùng vỏ bao bì đã niêm phong số 895/PC54; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu VIRGINIA GOLD; 01 ví da đã cũ không còn giá trị sử dụng. Số vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Tô Văn C, do không đủ lượng ma túy để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 19-7-2017 Cơ quan C sát điều tra Công an huyện V B đã Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với C là phù hợp.

Đối với những người đã bán ma túy cho Phạm Văn Đ và Tô Văn C do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện V B không có đủ cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Theo quy định tại Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 106, Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15-7-2017.

2. Về vật chứng: Xử tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có chứa số ma túy đã được niêm phong số 895/PC54, 01 ví da, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu VIRGINIA GOLD. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan C sát điều tra Công an huyện V B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

3. Về án phí: Xử bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện V B
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PC 27, PC 81);
- Công an huyện VB;
- Chi Cục THADS huyện VB;
- Trại tạm giam;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền